

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật

1.1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu

- Tên dự toán mua sắm: Gia công và chế tạo máy feeder sợi tự động, công suất 500kg/giờ.
- Tên gói thầu: Gia công và chế tạo máy feeder sợi tự động, công suất 500kg/giờ.
- Chủ đầu tư: Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai.
- Địa điểm thực hiện: Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai. Địa chỉ: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 5, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Thời gian thực hiện hợp đồng: 45 ngày.

1.2. Yêu cầu về kỹ thuật

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a) Yêu cầu về kỹ thuật chung

- Sử dụng sơn đúng chủng loại theo yêu cầu của E-HSMT.
- Gia công và chế tạo máy Feeder:
 - + Đảm bảo thành phẩm có thiết kế đúng theo bản vẽ kỹ thuật đã được phê duyệt hoặc theo tiêu chuẩn ISO 9001:2000 của Dofico;
 - + Chi tiết gia công phải đạt độ chính xác, thẩm mỹ và an toàn;
 - + Hệ thống truyền động và cơ cấu cấp dữ liệu có khả năng điều chỉnh thông số, tốc độ ổn định;
 - + Hệ thống điều khiển dễ vận hành, có sơ đồ điện rõ ràng, phù hợp.
- Sử dụng thiết bị, phụ tùng mới 100%, sản xuất năm 2024 trở về sau.
- Yêu cầu về chất lượng máy Feeder:
 - + Cấp sợi phải ổn định, đều và chính xác về tốc độ cũng như chiều dài;
 - + Hệ thống dò kiểm soát phải đảm bảo tự động hóa và phản hồi chính xác;
 - + Các vật liệu, phụ tùng phải có mã hiệu, nhãn mác rõ ràng, nguồn gốc xuất xứ, chất lượng theo yêu cầu của E-HSMT;
- Yêu cầu về bảo hành: Nhà thầu cam kết thời gian bảo hành là 12 tháng.

b) Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

- Nhà thầu phải cung cấp trong E-HSDT các thông số kỹ thuật chính của hàng hóa, nguồn gốc, xuất xứ, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật “tương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu về thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn được quy định trong E-HSMT;
- Hàng hóa được đánh giá là đạt khi tất cả các thông số kỹ thuật đáp ứng yêu cầu của E-HSMT. Hàng hóa được đánh giá là không đạt khi có 1 thông số kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các

thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan	Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn
Gia công và chế tạo máy feeder sợi tự động, công suất 500kg/giờ	* Thiết kế bản vẽ kỹ thuật: Nhà thầu thực hiện được Chủ đầu tư duyệt. * Gia công các chi tiết cơ khí, lắp ráp thiết bị, xử lý bề mặt theo bản vẽ kỹ thuật được Chủ đầu tư phê duyệt. Máy Feeder sợi tự động phải đáp ứng tiêu chuẩn chất lượng sau: * Thông số chung: - Công suất: 500kg/giờ, Đáp ứng cho máy vắn 3 Decouple. - Hiệu suất $\geq 95\%$. - Chất lượng theo tiêu chuẩn: Dofico. - Điện áp: 380 VAC+N. - Điện áp điều khiển: 24 VDC. - Hệ thống điện điều khiển: PLC omron. - Khí nén $\geq 6\text{bar}$. - Hệ thống dò an toàn: Quá tải, bao che an toàn. - Màu sơn máy: RAL.6021. * Thông số sản phẩm và phụ liệu: - Kích thước feeder: $W \times H \times L = 950 \times 1500 \times 3000$ (mm). - Kích thước cụm nâng thùng thuốc đổ vào feeder: $W \times H \times L = 1100 \times 1000 \times 1200$ (mm). * Tính năng và đặc điểm kỹ thuật: - Băng tải đẩy cấp liệu: Sử dụng băng tải bằng chất liệu PU có độ bền cao; Tốc độ băng tải có thể điều chỉnh được bằng biến tần. - Hệ thống cảm biến dò mức thuốc: Sensor quang. - Cụm nâng thùng thuốc đổ vào feeder: Thùng thuốc được nâng lên và đổ vào feeder khi bên trong feeder gần hết liệu dùng, hệ thống bàn nâng được điều khiển bằng động cơ hộp số. - Trục cào sợi: Sử dụng động cơ hộp số có thể điều khiển tốc độ bằng biến tần để tránh nát sợi thuốc. - Băng tải cấp sợi và miệng hút máy vắn: sử dụng băng tải bằng chất liệu PU có độ bền cao. - Các thiết bị điện: Xuất xứ G7, Hàn Quốc, Đài Loan (hoặc tương đương). - PLC: Xuất xứ G7 (hoặc tương đương). - Các thiết bị khí nén: Xuất xứ G7, Hàn Quốc, Đài Loan (hoặc tương đương). - Các tính năng khác: Vật liệu bao che dùng inox 304 và Mica.

*** Ghi chú:**

- Nhà thầu được quyền chào các sản phẩm có thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn tương đương hoặc tốt hơn.
- Trong trường hợp thông số khác biệt nhưng sản phẩm đáp ứng hoặc vượt yêu cầu sử dụng, bên mời thầu sẽ xem xét, đánh giá tương đương dựa trên tài liệu chứng minh do nhà

thầu cung cấp như: Báo cáo thử nghiệm, catalogue sản phẩm...

- Trường hợp nhà thầu không chứng minh được tính tương đương hoặc vượt trội theo quy định, hàng hóa đó sẽ bị đánh giá là không đạt.

1.3. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu phải cử chuyên gia tiến hành đào tạo cho cán bộ kỹ thuật của đơn vị sử dụng nắm vững được quy trình vận hành hệ thống, khắc phục được các sự cố đơn giản.

- Yêu cầu vận chuyển: Hàng hóa được vận chuyển bàn giao tại: Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai. Địa chỉ: Số 833A, Xa lộ Hà Nội, Khu phố 5, Phường Long Hưng, Tỉnh Đồng Nai, phải được đóng gói theo đúng quy cách theo yêu cầu của hồ sơ mời thầu và không bị hư hỏng, biến dạng trong quá trình giao hàng. Nhà thầu chịu chi phí vận chuyển hàng, bốc xếp; chi phí trả lại hàng (nếu hàng hóa không đạt yêu cầu).

- Thu hồi hàng hóa và đổi hàng hóa mới 100% trong trường hợp đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng hoặc có thông báo thu hồi của cơ quan có thẩm quyền mà nguyên nhân không do lỗi của Chủ đầu tư.

- Trong thời gian 24 giờ kể từ khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư cho nhà thầu về việc hàng hóa không đáp ứng yêu cầu tại Chương V - Yêu cầu kỹ thuật của E-HSMT, nhà thầu phải tiến hành khắc phục theo thông báo của Chủ đầu tư; chi phí cho việc khắc phục nhà thầu phải chịu toàn bộ chi phí.

- Cam kết bảo hành, bảo trì:

+ Thời gian bảo hành: Nhà thầu phải cam kết bảo hành hàng hóa tối thiểu 12 tháng kể từ ngày hàng hóa được nghiệm thu bàn giao hoặc theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất (nhưng không ít hơn 12 tháng), cam kết đổi trả nếu hàng hóa bị lỗi, cam kết các dịch vụ hỗ trợ sau bán hàng.

+ Dịch vụ sau bảo hành: Sau khi hết thời gian bảo hành nhà cung cấp cam kết ký hợp đồng bảo trì, bảo dưỡng thường kỳ hàng năm với giá ưu đãi nếu Chủ đầu tư có nhu cầu.

Mục 2. Bản vẽ: Không có.

Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm

Thực hiện theo yêu cầu của Tổng công ty Công nghiệp thực phẩm Đồng Nai sau khi hàng hóa được bàn giao tại địa điểm của Chủ đầu tư. Trường hợp hàng hóa không phù hợp với đặc tính kỹ thuật theo hợp đồng thì bên mua có quyền từ chối và bên bán phải có trách nhiệm thay thế hoặc tiến hành những điều chỉnh cần thiết để đáp ứng đúng các yêu cầu về đặc tính kỹ thuật. Trường hợp bên bán không có khả năng thay thế hay điều chỉnh các hàng hóa không phù hợp, bên mua có quyền tổ chức việc thay thế hay điều chỉnh nếu thấy cần thiết, mọi rủi ro và chi phí liên quan do bên bán chịu.